

Số: 211/2022/QĐST-HNGĐ

Quận X, ngày 09 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 117/2022/HNST ngày 12 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1990;

Địa chỉ thường trú: Đường N, Phường A, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1985;

Địa chỉ thường trú: Đường N, Phường A, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 143; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83; Điều 84; Điều 107; Điều 110; Điều 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Mạnh C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Mạnh C thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Mạnh C có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Hạnh N (nữ), sinh ngày 05/8/2013 và Nguyễn Hoàng Nguyên K (nam), sinh ngày 14/01/2015. Hai bên thống nhất giao con chung cho

ông Nguyễn Mạnh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ N, trẻ K đến khi trẻ thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con chung sẽ do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Mạnh C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Mạnh C cùng khai không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.5. Án phí hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), Bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Mạnh C mỗi người chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Bà Hoàng Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Hoàng Thị L đã tạm nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0009836 ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà Hoàng Thị L là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận X;
- Chi Cục THADS Quận X;
- UBND Phường A, Quận X, Tp.HCM (Giấy chứng nhận kết hôn số 106, quyển số 01/2012, cấp ngày 03/10/2012);
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thanh Trang